HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **PHƯỜNG BẠCH MAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 88 /NQ-HĐND	*Bạch Mai, ngày 26 tháng 6 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Về việc sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Bạch Mai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG BẠCH MAI,
KHÓA II - KỲ HỌP THỨ HAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Thủ đô số 02/2026/QH16;

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2026/NQ-HĐND ngày 02/6/2026 của HĐND thành phố Hà Nội quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố; chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 10/6/2026 của UBND thành phố Hà Nội triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố; chức danh, số lượng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 37/TTr-UBND ngày 25/6/2026 của UBND phường Bạch Mai về sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường; Báo cáo thẩm tra của 02 ban HĐND và các ý kiến thảo luận của Đại biểu HĐND phường,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sắp xếp 108 tổ dân phố trên địa bàn phường Bạch Mai để thành lập mới 51 tổ dân phố *(Có danh sách cụ thể kèm theo).*

Sau khi sắp xếp 108 tổ dân phố để thành lập mới 51 tổ dân phố, giảm 57 tổ dân phố. Phường Bạch Mai 51 tổ dân phố.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân phường Bạch Mai triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Thường trực HĐND, các Ban và các đại biểu HĐND Phường theo chức năng nhiệm vụ giám sát việc triển khai thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND Phường khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031 thông qua tại kỳ họp thứ 2 và có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:
- TT. HĐND Thành phố;
- UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND Thành phố;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Sở Nội vụ Thành phố;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch UBND phường;
- Các PCT UBND phường;
- Đại biểu HĐND phường;
- Lưu: VT, VHXH./.

CHỦ TỊCH

Ký bởi: HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG BẠCH MAI
Cơ quan: HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thời gian ký: 26/06/2026 16:12:12

Trần Quyết Thắng

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG BẠCH MAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
TỔ DÂN PHỐ SẮP XẾP TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG BẠCH MAI

(Kèm theo Nghị quyết số 88 /NQ-HĐND ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Bạch Mai khóa II, Kỳ họp thứ hai)

Sắp xếp 108 tổ dân phố để thành lập mới 51 tổ dân phố trên địa bàn phường Bạch Mai, như sau:

1. Thành lập **Tổ dân phố số 01** (816 hộ/2390 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 17 (425 hộ/1245 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 24 (391 hộ/1145 nhân khẩu).

2. Thành lập **Tổ dân phố số 02** (725 hộ/2123 nhân khẩu) trên cơ sở sáp nhập Tổ dân phố số 15A (279 hộ/875 nhân khẩu), Tổ dân phố số 15B (110 hộ/312 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 16 (336 hộ/936 nhân khẩu).

3. Thành lập **Tổ dân phố số 03** (846 hộ/2492 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 12 (563 hộ/1960 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 14 (283 hộ/982 nhân khẩu).

4. Thành lập **Tổ dân phố số 04** (860 hộ/3053 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 13 (396 hộ/1521 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 19 (464 hộ/1532 nhân khẩu).

5. Thành lập **Tổ dân phố số 05** (815 hộ/2643 nhân khẩu) trên cơ sở đổi tên Tổ dân phố số 20 (815 hộ/2643 nhân khẩu).

6. Thành lập **Tổ dân phố số 06** (795 hộ/2475 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 18 (425 hộ/1245 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 24 (391 hộ/1145 nhân khẩu).

7. Thành lập **Tổ dân phố số 07** (890 hộ/3001 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 21 (389 hộ/1519 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 22 (501 hộ/1482 nhân khẩu).

8. Thành lập **Tổ dân phố số 08** (795 hộ/2475 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp phần lớn Tổ dân phố số 3A (Trừ số 373 đến số 383 đường Trần Khát Chân và ngõ 1 đến số 41 Võ Thị Sáu) (425 hộ/1245 nhân khẩu), Tổ dân phố 3B (404 hộ/1284 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 11 (Từ đầu đường Trần Khát Chân đến ngõ 105 phố Bạch Mai) (231 hộ/741 nhân khẩu).

9. Thành lập **Tổ dân phố số 09** (730 hộ/1676 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 9A (705 hộ/ nhân khẩu) và một phần Tổ dân phố số 11 (Từ ngõ 105 phố Bạch Mai đến ngõ Đình Đông phố Bạch Mai) (25 hộ/79 nhân khẩu).

10. Thành lập **Tổ dân phố số 10** (871 hộ/2646 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 9B (456 hộ/1493 nhân khẩu), Tổ dân phố số 5A (325 hộ/1153 nhân khẩu) và một phần Tổ dân phố số 11 (Từ ngõ Đình Đông đến ngõ Chùa Hương Tuyết - ngõ 205 phố Bạch Mai) (501 hộ/1482 nhân khẩu).

11. Thành lập **Tổ dân phố số 11** (708 hộ/2835 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 6A (245 hộ/1004 nhân khẩu), Tổ dân phố số 7B (388 hộ/1595 nhân khẩu) và một phần Tổ dân phố số 11 (Từ ngõ Chùa Hương Tuyết - ngõ 205 Bạch Mai đến ngõ Trại Găng) (75 hộ/236 nhân khẩu).

12. Thành lập **Tổ dân phố số 12** (715 hộ/2502 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp phần lớn Tổ dân phố số 5B (Trừ số 195 Thanh Nhàn đến số 235 Thanh Nhàn; số 161 ngõ Quỳnh đến số 181 ngõ Quỳnh) (252 hộ/971 nhân khẩu), Tổ dân phố số 7A (361 hộ/1239 nhân khẩu) và một phần Tổ dân phố số 10A (Tập thể Ngân hàng, phố Võ Thị Sáu) (102 hộ/292 nhân khẩu).

13. Thành lập **Tổ dân phố số 13** (732 hộ/2650 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp hai phần Tổ dân phố số 10A (Trừ tập thể Ngân hàng, phố Võ Thị Sáu) (178 hộ/726 nhân khẩu), Tổ dân phố số 10B (271 hộ/890 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 10C (283 hộ/1034 nhân khẩu).

14. Thành lập **Tổ dân phố số 14** (711 hộ/2175 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp hai phần Tổ dân phố số 1A (399 hộ/1215 nhân khẩu), Tổ dân phố số 1B (292 hộ/881 nhân khẩu) và một phần Tổ dân phố số 1C (Từ số 373 đến số 383 đường Trần Khát Chân; ngõ 1 đến số 41 Võ Thị Sáu) (20 hộ/79 nhân khẩu).

15. Thành lập **Tổ dân phố số 15** (804 hộ/3191 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 2A (379 hộ/1438 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 2B (425 hộ/1753 nhân khẩu).

16. Thành lập **Tổ dân phố số 16** (773 hộ/3420 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 4A (241 hộ/1029 nhân khẩu), Tổ dân phố số 4B (247 hộ/1123 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 8 (285 hộ/1268 nhân khẩu).

17. Thành lập **Tổ dân phố số 17** (787 hộ/2463 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 32A (317 hộ/973 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 33 (470 hộ/1490 nhân khẩu).

18. Thành lập **Tổ dân phố số 18** (803 hộ/2404 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 32B (331 hộ/1010 nhân khẩu) và phần lớn Tổ dân phố số 34 (Trừ tập thể E5) (472 hộ/1444 nhân khẩu).

19. Thành lập **Tổ dân phố số 19** (707 hộ/2216 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 31A (346 hộ/1060 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 31B (361 hộ/1156 nhân khẩu).

20. Thành lập **Tổ dân phố số 20** (831 hộ/2658 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp một phần Tổ dân phố số 34 (Tập thể E5) (40 hộ/361 nhân khẩu), Tổ dân phố số 35 (701 hộ/1987 nhân khẩu) và một phần Tổ dân phố số 36 (Trừ các tập thể D1, D2, D3, D4, khu nhà A8A, A8B thuộc ngõ 10 phố 8/3) (90 hộ/310 nhân khẩu).

21. Thành lập **Tổ dân phố số 21** (1011 hộ/2642 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 36 (gồm các tập thể D1, D2, D3, D4, khu nhà A8A, A8B thuộc ngõ 10 phố 8/3) (519 hộ/1481 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 37 (492 hộ/1161 nhân khẩu).

22. Thành lập **Tổ dân phố số 22** (1007 hộ/2810 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 38 (539 hộ/1339 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 39 (468 hộ/1471 nhân khẩu).

23. Thành lập **Tổ dân phố số 23** (853 hộ/3028 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 40A (414 hộ/1441 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 43 (439 hộ/1587 nhân khẩu).

24. Thành lập **Tổ dân phố số 24** (784 hộ/2642 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 42 (464 hộ/1597 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 44 (320 hộ/1045 nhân khẩu).

25. Thành lập **Tổ dân phố số 25** (865 hộ/3098 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 40B (381 hộ/1375 nhân khẩu), Tổ dân phố số 41 (407/1448 nhân khẩu) và một phần Tổ dân phố 5B (Từ số 195 đến số 235 phố Thanh Nhàn; 161 đến 181 ngõ Quỳnh) (77 hộ/275 nhân khẩu).

26. Thành lập **Tổ dân phố số 26** (801 hộ/3002 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 6B (414 hộ/1512 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 46 (387/1490 nhân khẩu).

27. Thành lập **Tổ dân phố số 27** (723 hộ/2351 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 49 (503 hộ/1546 nhân khẩu) và một phần Tổ dân phố 47 (gồm ngõ 4 phố Thanh Nhàn đến ngõ 259 phố Bạch Mai) (220 hộ/769 nhân khẩu).

28. Thành lập **Tổ dân phố số 28** (765 hộ/2895 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 45 (496 hộ/1737 nhân khẩu) và Tổ dân phố 50 (269 hộ/1158 nhân khẩu).

29. Thành lập **Tổ dân phố số 29** (709 hộ/2573 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 51 (337 hộ/1172 nhân khẩu) và Tổ dân phố 52 (372 hộ/1401 nhân khẩu).

30. Thành lập **Tổ dân phố số 30** (1002 hộ/3392 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 53 (485 hộ/1649 nhân khẩu) và Tổ dân phố 54 (517 hộ/1743 nhân khẩu).

31. Thành lập **Tổ dân phố số 31** (760 hộ/3044 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 57A (483 hộ/1649 nhân khẩu), một nửa Tổ dân phố số 57B (toàn bộ các hộ trong khu vực số lẻ ngõ 159 Hồng Mai đến số chẵn ngõ 133 Hồng Mai) (91 hộ/872 nhân khẩu) và một nửa Tổ dân phố số 57C (toàn bộ các hộ trong khu vực số lẻ ngõ 159 phố Hồng Mai đến số chẵn ngõ 133 phố Hồng Mai) (186 hộ/523 nhân khẩu).

32. Thành lập **Tổ dân phố số 32** (714 hộ/2611 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp một nửa Tổ dân phố số 57B (toàn bộ các hộ trong khu vực số chẵn ngõ 159 phố Hồng Mai) (182 hộ/872 nhân khẩu), một nửa Tổ dân phố số 57C (toàn bộ các hộ trong khu vực số chẵn ngõ 159 phố Hồng Mai) (170 hộ/523 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 60 (362 hộ/1216 nhân khẩu).

33. Thành lập **Tổ dân phố số 33** (702 hộ/2528 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 61A (364 hộ/1326 nhân khẩu) và phần lớn Tổ dân phố số 61B (trừ hẻm 10 đến số 24 ngách 369 ngõ Quỳnh và ngõ 79 phố 8/3) (338 hộ/1202 nhân khẩu).

34. Thành lập **Tổ dân phố số 34** (712 hộ/2427 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp một phần Tổ dân phố số 61B (gồm hẻm 10 đến số 24 ngách 369 ngõ Quỳnh và ngõ 79 phố 8/3) (63 hộ/221 nhân khẩu), Tổ dân phố số 62A (229 hộ/740 nhân khẩu), Tổ dân phố số 62B (213 hộ/702 cá nhân) và phần lớn Tổ dân phố số 64A (các hộ bên số chẵn ngõ 191 Minh Khai) (207 hộ/764 nhân khẩu).

35. Thành lập **Tổ dân phố số 35** (702 hộ/2029 nhân khẩu) trên cơ sở đổi tên Tổ dân phố số 63 (702 hộ/2029 nhân khẩu).

36. Thành lập **Tổ dân phố số 36** (760 hộ/3044 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp một phần Tổ dân phố số 64A (30 hộ/95 nhân khẩu), Tổ dân phố số 64B (238 hộ/924 nhân khẩu), Tổ dân phố số 65 (303 hộ/1227 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 67A (256 hộ/876 nhân khẩu).

37. Thành lập **Tổ dân phố số 37** (1001 hộ/3337 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 66A (251 hộ/897 nhân khẩu), Tổ dân phố số 66B (237 hộ/825 nhân khẩu), Tổ dân phố số 67B (268 hộ/859 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 67C (245 hộ/756 nhân khẩu).

38. Thành lập **Tổ dân phố số 38** (820 hộ/2863 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 68A (266 hộ/931 nhân khẩu), Tổ dân phố số 68B (252 hộ/882 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 69A (302 hộ/1050 nhân khẩu).

39. Thành lập **Tổ dân phố số 39** (812 hộ/2868 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 58 (512 hộ/1888 nhân khẩu) và phần lớn Tổ dân phố số 59 (trừ các hộ số 10 ngách 35 ngõ Hòa Bình 2) (300 hộ/980 nhân khẩu).

40. Thành lập **Tổ dân phố số 40** (828 hộ/2417 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 55 (416 hộ/1290 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 56 (412 hộ/1127 nhân khẩu).

41. Thành lập **Tổ dân phố số 41** (817 hộ/2917 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp một phần Tổ dân phố số 59 (các hộ thuộc số 10 ngách 35 ngõ Hòa Bình 2: từ số 1 đến số 15 và từ số 2 đến số 10) (15 hộ/75 nhân khẩu), Tổ dân phố số 69B (316 hộ/1150 nhân khẩu) và phần lớn Tổ dân phố số 70 (từ ngõ 9 phố Minh Khai đến ngõ 30 phố Hồng Mai) (486 hộ/1692 nhân khẩu).

42. Thành lập **Tổ dân phố số 42** (859 hộ/2253 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp phần lớn Tổ dân phố số 47 (các hộ bên số chẵn từ ngã tư phố Lê Thanh Nghị - Bạch Mai đến ngõ Điện Thông phố Bạch Mai) (413 hộ/1479 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 48 (446 hộ/1774 nhân khẩu).

43. Thành lập **Tổ dân phố số 43** (752 hộ/2601 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp một phần Tổ dân phố số 70 (Từ ngõ 424 phố Bạch Mai đến số 488 phố Bạch Mai) (20 hộ/70 nhân khẩu), Tổ dân phố số 71 (323 hộ/1070 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 72 (409 hộ/1461 nhân khẩu).

44. Thành lập **Tổ dân phố số 44** (777 hộ/3223 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 73 (425 hộ/1590 nhân khẩu) và phần lớn Tổ dân phố số 74 (352 hộ/1663 nhân khẩu).

45. Thành lập **Tổ dân phố số 45** (723 hộ/2285 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 75 (633 hộ/1910 nhân khẩu) và một phần Tổ dân phố số 74 (Đoạn phố Trần Đại Nghĩa; ngõ Tự do, phố Đại La và ngách 56 ngõ Tự do; bên số lẻ ngõ 60 phố Đại La) (90 hộ/375 nhân khẩu).

46. Thành lập **Tổ dân phố số 46** (875 hộ/3511 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 27 (276 hộ/1150 nhân khẩu), Tổ dân phố số 28 (302 hộ/1191 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 29 (297 hộ/1170 nhân khẩu).

47. Thành lập **Tổ dân phố số 47** (1009 hộ/3840 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 25 (345 hộ/1312 nhân khẩu), Tổ dân phố số 26 (333 hộ/1245 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 30 (331 hộ/1283 nhân khẩu).

48. Thành lập **Tổ dân phố số 48** (964 hộ/3032 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 76 (668 hộ/1994 nhân khẩu) và một nửa Tổ dân phố số 77 (bên số chẵn phố Lê Thanh Nghị và phố Trần Đại Nghĩa) (296 hộ/1038 nhân khẩu).

49. Thành lập **Tổ dân phố số 49** (918 hộ/3008 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 78 (623 hộ/1972 nhân khẩu) và một nửa Tổ dân phố số 77 (bên số lẻ phố Lê Thanh Nghị và đường Giải phóng) (295 hộ/1036 nhân khẩu).

50. Thành lập **Tổ dân phố số 50** (1001 hộ/3354 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 79 (282 hộ/1060 nhân khẩu), Tổ dân phố số 80 (334 hộ/1061 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 81 (385 hộ/1233 nhân khẩu).

51. Thành lập **Tổ dân phố số 51** (1108 hộ/2997 nhân khẩu) trên cơ sở sắp xếp Tổ dân phố số 82 (332 hộ/1027 nhân khẩu), Tổ dân phố số 83 (554 hộ/1246 nhân khẩu) và Tổ dân phố số 84 (242 hộ/724 nhân khẩu)./.